



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 1443 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Huân chương Lao động

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 1266/TTr-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng thưởng:

- Huân chương Lao động hạng nhất cho:

1. Kho bạc Nhà nước Bình Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
2. Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
3. Kho bạc Nhà nước Lào Cai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính,

- Huân chương Lao động hạng nhì cho:

1. Kho bạc Nhà nước Bắc Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
2. Kho bạc Nhà nước Bạc Liêu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
3. Kho bạc Nhà nước Bến Tre, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
4. Kho bạc Nhà nước Vĩnh Phúc, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

5. Vụ Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

6. Ông Lê Tân Song, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Long An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

7. Ông Lương Quang Tịnh, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

8. Bà Lương Thị Nhung, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính,

- Huân chương Lao động hạng ba cho:

1. Kho bạc Nhà nước Long Điền, Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

2. Kho bạc Nhà nước Hồng Dân, Kho bạc Nhà nước Bạc Liêu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

3. Kho bạc Nhà nước Thuận An, Kho bạc Nhà nước Bình Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

4. Kho bạc Nhà nước Tuy Phong, Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

5. Phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

6. Phòng Kiểm soát chi ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hậu Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

7. Kho bạc Nhà nước Kim Bảng, Kho bạc Nhà nước Hà Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

8. Phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

9. Kho bạc Nhà nước Cẩm Giàng, Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

10. Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hoà Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

11. Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

12. Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

13. Kho bạc Nhà nước Cao Lộc, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

14. Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

15. Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Nghệ An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

16. Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Ninh Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

17. Phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Phú Thọ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

18. Kho bạc Nhà nước Phú Hòa, Kho bạc Nhà nước Phú Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

19. Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

20. Kho bạc Nhà nước Nam Trà My, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

21. Kho bạc Nhà nước Sơn Hà, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

22. Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Thái Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

23. Phòng Kiểm soát chi ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

24. Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Thanh Hoá, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

25. Kho bạc Nhà nước Mỹ Tho, Kho bạc Nhà nước Tiền Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

26. Kho bạc Nhà nước Quận 3, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;



27. Kho bạc Nhà nước Tân Bình, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

28. Kho bạc Nhà nước Gò Vấp, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

29. Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Vĩnh Phúc, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

30. Phòng Quản trị hệ thống, Cục Công nghệ thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

31. Ông Tôn Thất Cường, Trưởng Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

32. Ông Nguyễn Văn Tiến, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Bình Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

33. Bà Phạm Thị Nga, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

34. Ông Hồng Trung Kiên, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

35. Ông Huỳnh Chí Thành, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

36. Ông Hồ Văn Tám, Kế toán trưởng nghiệp vụ, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

37. Bà Huỳnh Thị Kim Hoa, Tổ trưởng, Tổ Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Biên Hòa, Kho bạc Nhà nước Đồng Nai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

38. Bà Đặng Thị Ngọc Mười, Chuyên viên, Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

39. Bà Đặng Thị Đào, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước An Khê, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

40. Ông Trương Văn Út, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Châu Thành, Kho bạc Nhà nước Hậu Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

41. Ông Dương Văn Thịnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Kim Bảng, Kho bạc Nhà nước Hà Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;



42. Bà Phạm Thị Tích, Trưởng Phòng Hành chính - Quản trị, Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
43. Bà Nguyễn Thị Nhung, Phó Trưởng Phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
44. Ông Phạm Văn Cường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cẩm Giàng, Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
45. Ông Nguyễn Như Nhân, Trưởng Phòng Kiểm soát chi ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
46. Bà Nguyễn Thị Bích Vân, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
47. Bà Lê Thị Thuý Nga, Trưởng Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hoà Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
48. Ông Lê Văn Thu, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Ninh Hòa, Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
49. Bà Nguyễn Diệu Thuý, Trưởng Phòng Thanh tra, Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
50. Ông Vũ Huy Chiêu, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
51. Ông Trần Mộc Lợi, Trưởng Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
52. Ông Dương Hải Đường, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
53. Ông Lê Ngọc Thành, Trưởng Phòng Kiểm soát chi ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
54. Ông Nguyễn Thanh Cao, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trực Ninh, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
55. Ông Nguyễn Ngọc Sinh, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Nghệ An, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
56. Ông Lâm Trọng Hưng, Trưởng Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;



57. Ông Lê Văn Trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Hòa, Kho bạc Nhà nước Phú Yên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

58. Ông Phạm Phùng, Trưởng Phòng Tổng hợp, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

59. Ông Nguyễn Công Đức, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Duy Xuyên, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

60. Ông Nguyễn Lự, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

61. Bà Nguyễn Thị Dung, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

62. Ông Đặng Xuân Tiến, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Sơn La, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

63. Ông Nguyễn Thanh Sử, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Trị, Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

64. Ông Nguyễn Đức Hiền, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tây Ninh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

65. Ông Nguyễn Hoàng Đệ, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên - Huế, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

66. Bà Hà Thị Minh Lý, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phong Điền, Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên - Huế, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

67. Ông Hà Năng Tắc, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thái Thụy, Kho bạc Nhà nước Thái Bình, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

68. Bà Chu Thị Vân Tường, Trưởng Phòng Kho quỹ, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

69. Ông Lê Đình Nguyên, Phó Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Thanh Hoá, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

70. Ông Trương Quốc Khánh, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

71. Ông Nguyễn Thoại Tâm, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tiền Giang, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;



72. Ông Phạm Quang Hùng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Nhà Bè, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

73. Ông Nguyễn Văn Bon, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

74. Ông Nguyễn Thái Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Kiểm soát chi ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

75. Ông Trần Tiến Biểu, Phó Trưởng phòng, Vụ Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

76. Ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

77. Ông Nguyễn Minh Hải, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính,

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2007 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, các tập thể và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

KT. CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Doan

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (02).

